CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/BERUBCO	*TPHCM, ngày 19 tháng 05 năm 2023*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
2. Mã chứng khoán: BRC
3. Địa chỉ: Lô B3-1 KCN Tây Bắc Củ Chi, TPHCM.
4. Điện thoại liên hệ: 0283 7907619 Fax: 0283 7907461
5. E-mail: berubco@berubco.com.vn
6. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ
7. Loại thông tin công bố : ☐ Định kỳ ☐ Bất thường ☒ 24h ☐ Theo yêu cầu
8. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (Chính thức).

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/05/2023 tại đường dẫn berubco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

M.S.D.N: 0301150296-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH * H.CỦ CHI-T.P HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trần Nghiêm Vũ

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
BEN THANH RUBBER JOINT STOCK COMPANY
Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461
E-mail: berubco@berubco.com.vn - Website: http://www.berubco.com.vn

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 028.37907619 - Fax: 028.37907461
E-mail: berubco@berubco.com.vn - Website: http://www.berubco.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 2
2. Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 3
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 8
4. Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022 12
5. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023 14
6. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 23
7. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán 30
8. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2022 31
9. Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 32
10. Tờ trình Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 34
11. Tờ trình Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 35
12. Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty 36
13. Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty 37
14. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
15. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 028.37907619 Fax: 028.37907461
E-mail: berubco@berubco.com.vn - Website: http://www.berubco.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ngày 18/5/2023, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành

Thời gian	Nội dung chương trình
I. Khai mạc :	
7h30 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội Đăng ký danh sách cổ đông, nhận tài liệu, phiếu biểu quyết
8h30 - 9h00	1. Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu 2. Thông qua Ban Kiểm tra tư cách cổ đông 3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội 4. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch 5. Chủ tịch Đoàn cử Ban Thư ký và giới thiệu Ban Kiểm phiếu thông qua Đại hội 6. Thông qua Chương trình, Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông.
II. Nội dung Đại hội :	
9h00 - 10h00	**Các báo cáo Đại hội:** 1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; 2. Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022; 3. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023; 4. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022. **Các tờ trình Đại hội:** 1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; 2. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022; 3. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; 4. Tờ trình mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023; 5. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023; 6. Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; 7. Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; 8. Nội dung khác (nếu có).
10h00 – 10h45	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.
10h45 – 11h00	**Đại hội nghỉ giải lao**
III. Tổng kết Đại hội :	
11h00 – 11h30	1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; 2. Bế mạc Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh
Tel: 028.37907619 Fax: 028.37907461
E-mail: berubco@berubco.com.vn - Website: http://www.berubco.com.vn

QUY CHẾ
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành (Công ty), quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (cổ đông/đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

2. Cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

Điều 2. Mục đích

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

2. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (*CMND/CCCD hoặc hộ chiếu...*) và Giấy uỷ quyền (*đối với đại diện cổ đông*) xuất trình với Ban Tổ chức và được nhận một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi tên và số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành.

d. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo, tờ trình về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu kín.

e. Các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 03 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ

đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

f. Cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký dự đại hội, ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định, trang phục lịch sự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

b. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

c. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;

d. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.

e. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f. Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Công ty chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Quyền và nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch đoàn và là Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo nội dung, chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự; quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

c. Trả lời những vấn đề do cổ đông/đại diện cổ đông yêu cầu.

d. Có thể tiến hành các hoạt động thấy cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp thức và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Thư ký Đại hội:

Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội đồng cổ đông. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

b. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

c. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

b. Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.

c. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu biểu quyết;

d. Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 8. Cách thức thảo luận và tiến hành biểu quyết

1. Nguyên tắc:

a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

a. Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết:

Phụ lục đính kèm.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 Chương 10 Điều, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cao su Bến Thành. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông công ty biểu quyết thông qua./.

***Nơi nhận*:**
- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Diệp Xuân Trường

PHỤ LỤC
NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

(Theo Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Cao su Bến Thành)

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Đại hội) của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành được Đại hội thông qua với các nội dung cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT:

- Đúng điều lệ, đúng luật và chính xác.

- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu được ủy quyền.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu Phiếu đó hợp lệ theo quy định.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ), trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

- Hình thức biểu quyết như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022; Báo cáo Ban kiểm soát năm 2022; Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023 và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

II. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT:

1. Quy định chung

Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục I.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án **"Tán thành", "Không tán thành"**, **"Không có ý kiến"** được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "***X***" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

2. Phân loại Phiếu biểu quyết:

a) Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành; Phiếu không bị tách rời, không bị tẩy xóa, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết; Phải có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu biểu quyết không do Công ty cổ phần Cao su Bến Thành phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác,…khi không được Chủ tọa Đại hội yêu cầu; Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn, không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông; Phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

3. Thể lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông, tổng số cổ phần của Công ty là: 12.374.997 cổ phần tương đương với 12.374.997 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tán thành.

4. Tổng hợp kết quả:

Trưởng Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết. Kết quả biểu quyết phải được ghi vào biên bản họp Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 454/BC-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Bến Thành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

1. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Các thành viên Hội đồng quản trị đều là thành viên không chuyên trách, trong đó có 04 thành viên không điều hành và 01 thành viên trực tiếp điều hành Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp; thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, bám sát định hướng, chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đưa ra các quyết định, chỉ đạo chính xác, kịp thời.

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp để giải quyết công việc theo thẩm quyền với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị. Ngoài hình thức họp trực tiếp định kỳ, Hội đồng quản trị thường xuyên lấy ý kiến về các chủ trương, chính sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tổ chức cán bộ để luôn luôn đạt sự đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị trong chỉ đạo và điều hành. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 13 nghị quyết, 20 quyết định và 12 văn bản khác nhằm đề ra chủ trương, giải pháp và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự. Từng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng phát triển của công ty, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt hoạt động điều hành của mình.

Về thù lao của Hội đồng quản trị: thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua. Tổng chi phí thù lao năm 2022 đã chi trả cho Hội đồng quản trị là 282 triệu đồng.

HĐQT luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển bền vững để nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng nền móng phát triển vững chắc cho doanh nghiệp, đã chỉ đạo Công ty duy trì thực hiện các tiêu chí theo Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI). Kết quả năm 2022 đơn vị lần thứ 3 liên tiếp đạt thứ hạng cao trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững do Hội

đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chứng nhận. Năm 2022 HĐQT cũng đã chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031. Đội ngũ cán bộ được quy hoạch nói chung đều đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định, có phẩm chất chính trị vững vàng, được thử thách rèn luyện qua thực tiễn công tác, chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng cao.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2022, với nhiều khó khăn thách thức, việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt cố gắng của từng thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kịp thời định hướng đề xuất những giải pháp phù hợp và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể cán bộ công nhân viên toàn công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 với chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết Đại hội 2022	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ	
				TH22/ KH22	TH22/ TH21
Tổng Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	343,822	340,154	98.93%	97.34%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	27,052	23,499	86.87%	86.21%
Dự kiến chi trả cổ tức/vốn	%	10	12.5	125%	104.17%

Năm 2022, kinh tế toàn cầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do những tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục tiếp diễn trên toàn cầu, cuộc xung đột giữa Nga và Ucraina... Giá các mặt hàng nguyên vật liệu sản xuất tiếp tục tăng cao đã ảnh hưởng đến phát triển một số ngành sản xuất công nghiệp. Giá mủ cao su có giảm nhưng giá thành sản phẩm lại không giảm nhiều và phải cạnh tranh với các công ty thương mại, hàng Trung Quốc. Mặc dù Công ty cũng đặt mục tiêu đảm bảo sản lượng, xác định lấy sản lượng bù lại để đảm bảo doanh thu, nhưng vẫn gặp nhiều khó khăn để cân đối trong sản xuất. Vì vậy các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2022 chưa đạt so với kế hoạch đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

1. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị công ty đã tích cực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong các hoạt động, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị thông qua ý kiến của Ban kiểm soát trong các cuộc họp định kỳ, có chỉ đạo Ban điều hành tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, quy chế, quy định của công ty nhằm nâng cao năng lực quản lý, sửa chữa kịp thời những thiếu sót, hạn chế trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh để Hội đồng quản trị có ý kiến chỉ đạo, qua đó giám sát chặt chẽ Ban điều hành về kết quả hoạt động của công ty. Ban điều hành công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tuân thủ và thực hiện đúng

đắn, đầy đủ các nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thực hiện đầy đủ, phù hợp việc lập và công bố thông tin báo cáo tài chính quý, năm theo các quy định của pháp luật hiện hành. Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn nỗ lực khắc phục các khó khăn, vướng mắc phát sinh; chủ động tổ chức các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với nhu cầu của thị trường.

Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên; việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố.

2. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:

- Về hoạt động sản xuất, kinh doanh: Mặc dù một số chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đề ra chưa hoàn thành, cụ thể Tổng Doanh thu và thu nhập khác đạt 99%, Lợi nhuận trước thuế đạt 87%, nhưng chỉ tiêu cổ tức vẫn hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra, dự kiến là 12.5% (tăng 25% so với kế hoạch).

- Về chăm lo đời sống cho người lao động: Các chính sách phúc lợi đối với người lao động đều được thực hiện đầy đủ và tốt hơn, tạo nên sự phấn khởi và an tâm cho người lao động.

- Về thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Công ty đã tính toán đúng và đầy đủ các khoản nộp ngân sách và đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản phải nộp đúng hạn.

- Về chấp hành pháp luật: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong hoạt động điều hành sản xuất, kinh doanh.

- Về an sinh xã hội: Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

3. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị nhận định:

- Hoạt động của Hội đồng quản trị thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế Hội đồng quản trị và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; bảo toàn được nguồn vốn.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các cổ đông và cơ quan quản lý có liên quan.

- Chỉ đạo có trọng tâm, giải quyết dứt điểm từng công việc, hỗ trợ điều hành có hiệu quả, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023:

Trước kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 bên cạnh những thuận lợi về thương hiệu, chất lượng sản phẩm thì giá cả nguyên vật liệu tăng cao, trong và ngoài nước dự báo kinh tế đang còn nhiều khó khăn, việc thắt chặt chi tiêu, cạnh tranh hàng nhập khẩu..., năm 2023 dự báo tiếp tục sẽ là một năm khó khăn. Với quyết tâm tập trung hoàn thành ở mức cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch hoạt động với các mục tiêu và giải pháp như sau:

- Chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Theo dõi tình hình thị trường để có giải pháp kịp thời linh hoạt về tiêu thụ, tồn kho, khách hàng, giá bán… đảm bảo lợi nhuận, dòng tiền, sản phẩm chất lượng đáp ứng nhu

cầu thị trường. Tăng cường công tác quản lý từ tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, kinh doanh; quản trị tài chính; quản trị các chi phí theo đúng quy định.

- Chú trọng giữ vững thị trường hiện có, tập trung khai thác lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao uy tín thương hiệu chất lượng sản phẩm, nhận diện cơ hội để phát triển. Tăng cường công tác tiếp thị, chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, mở rộng thị trường trong, ngoài nước, trong đó tập trung công tác xuất khẩu và quan hệ thương mại với các đối tác nước ngoài. Tập trung phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và khẳng định thương hiệu công ty.

- Phát huy và tăng cường áp dụng các giải pháp kỹ thuật và giải pháp quản lý nhằm tiết kiệm chi phí – tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục duy trì và phát huy Hệ thống quản lý chất lượng, áp dụng các phương pháp tiên tiến trong điều hành sản xuất, khai thác tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động, sản lượng từng mặt hàng; đầu tư đổi mới công nghệ ứng dụng trong quản lý và sản xuất.

- Chú trọng công tác quản lý phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, từng bước hoàn thiện bộ máy công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa. Tuyển dụng nhân lực kỹ thuật có trình độ và kinh nghiệm để phục vụ việc đầu tư các sản phẩm mang hàm chất xám cao, sản phẩm mới. Chú trọng việc tăng trưởng của công ty, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành công ty triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá các hoạt động từng tháng và quý. Chủ động triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả, đảm bảo đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Trên đây là báo cáo một số nét chính về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Diệp Xuân Trường

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 455/BC-HĐQT-TVĐL	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO
Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành và các quy định pháp luật liên quan, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2022 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 như sau:

1. Về nhân sự HĐQT:

HĐQT Công ty cổ phần Cao su Bến Thành gồm 5 thành viên. Các thành viên HĐQT đều là thành viên không chuyên trách, trong đó có 01 thành viên độc lập, 04 thành viên không điều hành. Các thành viên HĐQT tham gia tích cực vào việc hoạch định chiến lược, kiểm soát tuân thủ, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc (TGĐ) và Ban điều hành đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty.

2. Hoạt động chung của HĐQT:

- HĐQT thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ trong định hướng, chỉ đạo, quản lý hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó luôn giám sát công tác điều hành của Ban điều hành.
- HĐQT đã ban hành các văn bản quy phạm quản lý nội bộ, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT thông qua các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, các cuộc họp và phiếu xin ý kiến của HĐQT.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ.
- Luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Các cuộc họp của HĐQT:

Các cuộc họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Thông báo mời họp, tài liệu sử dụng tại cuộc họp được gửi kịp thời đến các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát để tham khảo, nghiên cứu và tham dự họp. Các nội dung trong chương trình nghị sự được các thành viên HĐQT và các thành viên tham dự cuộc họp thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn trọng để HĐQT đưa ra quyết định, định hướng, chủ trương, giải pháp phù hợp nhất cho Công ty và các cổ đông. Biên bản cuộc họp HĐQT được lập theo diễn biến cuộc họp và đảm bảo hình thức theo quy định.

Các thành viên HĐQT cũng đã chủ động để thực hiện chức năng giám sát của HĐQT, cập nhật tình hình và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 33 Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền của HĐQT.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua tại cuộc họp HĐQT hoặc bằng hình thức lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản khi không nhất thiết phải triệu tập cuộc họp trực tiếp hoặc khi cần quyết định vấn đề cấp bách nhằm đáp ứng mục tiêu kinh doanh đã đề ra.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn tuân thủ các quy định liên quan, tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ và mục tiêu, định hướng cũng như thực tiễn hoạt động tại Công ty.

Các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, xây dựng hệ thống quản lý đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

5. Mối quan hệ giữa HĐQT và Ban TGĐ:

Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng, chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát Ban TGĐ thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Thành viên HĐQT giữ chức danh TGĐ nên thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin kịp thời, cũng như triển khai tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất trong Ban TGĐ nhằm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc (nếu có). Các quyết định của Ban TGĐ đều được phân tích, tham vấn từ HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích cho Công ty.

Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGĐ và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi với Ban TGĐ về nghiệp vụ quản trị Công ty.

6. Hoạt động của các thành viên HĐQT:

HĐQT phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT phụ trách lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT luôn thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của từng Thành viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan khác trên tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, thực hiện đúng chức trách và hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

7. Đánh giá tổng thể:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã hoàn thành chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định khác có liên quan.

Tất cả thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty, luôn cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

HĐQT và Ban điều hành đã minh bạch trong công tác quản trị Công ty đại chúng. HĐQT cũng tạo điều kiện thuận lợi để thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Trên đây là một số nét chính đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Văn Trọng Long

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 23 /BC-CSBT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình chung:

Năm 2022 bị ảnh hưởng một số khó khăn như sau:

- Nền kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường đặc biệt là vấn đề lạm phát, lãi suất tăng cao ở một số quốc gia buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraina, dịch bệnh… đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu và đẩy giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao đột biến.
- Ngành Xi măng tiêu thụ cả năm 2022 đạt 94 triệu tấn giảm 10%, xuất khẩu Xi măng đạt 31 triệu tấn giảm 30%. Nguyên do Trung Quốc áp dụng chính sách zero Covid cùng với đó là thị trường bất động sản nước này đang chững lại khiến lượng tiêu thụ Xi măng giảm mạnh trong thời gian qua.
- Ngành Phân bón, mặc dù có diễn biến thuận lợi nhưng nhu cầu phân bón đạt 8.630 nghìn tấn giảm 12%. Nguyên nhân chính từ giá phân bón tăng cao, khiến nhu cầu tiêu thụ trong nước bị ảnh hưởng. Nhập khẩu phân bón bị ảnh hưởng do chiến tranh, vận chuyển khó khăn và các lệnh hạn chế xuất khẩu. Tình hình sản xuất trong nước bị ảnh hưởng tiêu cực bởi nguồn cung nguyên liệu đầu vào, sản xuất NPK giảm 6.4%, DAD giảm 29%.

Bên cạnh những khó khăn trên, Công ty cũng có một số thuận lợi sau:

- Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn, phức tạp của nền kinh tế thế giới, với các giải pháp điều hành kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ được triển khai đồng bộ, nền kinh tế Việt Nam đã phục hồi nhanh chóng, nhu cầu sản xuất hàng hóa phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu tăng cao, lạm phát duy trì mức 3.5% tăng trưởng GDP là 8.02%.

  Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7.78% trong đó ngành công nghiệp chế biến chế tạo là động lực tăng trưởng của toàn nền kinh tế với tốc độ tăng trưởng là 8.1%.
- Ngành Khai thác than và Khoáng sản: đã hoàn thành kế hoạch đề ra, sản lượng tiêu thụ đạt 46.5 triệu tấn tăng hơn 3 triệu so với năm 2021, sản xuất than nguyên khai 39.4 triệu tấn.
- Ngành chế biến gạo, sản lượng xuất khẩu gạo đạt 7.2-7.3 triệu tấn tăng 15%.
- Bên cạnh việc giữ vững các khách hàng trong ngành khai thác khoáng sản, xi măng, cơ khí, phân bón,… Trong năm đơn vị cũng đã phát triển thêm một số khách hàng trong ngành khai thác than, xi măng và khách hàng nước ngoài vì chất lượng sản phẩm và thương hiệu Berubco ngày càng tạo được sự uy tín trong và ngoài nước.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022		Tỷ lệ	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH22/ KH22	TH22/ TH21
I. SẢN XUẤT KINH DOANH						
1. Sản lượng sản xuất						
Băng tải lõi vải	m^2	181,175	179,000	161,602	90.28%	89.20%
Băng tải lõi thép	m^2	13,294	15,000	13,983	93.22%	105.18%
Dây courroie	inch	20,323,293	21,500,000	18,774,532	87.32%	92.38%
Cao su kỹ thuật	kg	1,791,536	1,850,000	2,523,571	136.41%	140.86%
2. Sản lượng tiêu thụ						
Băng tải lõi vải	m^2	187,957	179,000	159,235	88.96%	84.72%
Băng tải lõi thép	m^2	20,042	15,000	12,885	85.90%	64.29%
Dây courroie	inch	21,206,336	21,500,000	17,562,666	81.69%	82.82%
Cao su kỹ thuật	kg	1,826,746	1,850,000	2,478,971	134.00%	135.70%
3. Tổng DT và thu nhập khác	Tr.Đồng	349,437	343,822	340,154	98.93%	97.34%
Trong đó: DTSXKD chính	''	337,432	342,822	338,058	98.61%	100.19%
4. Kết quả kinh doanh	''	27,257	27,052	23,499	86.87%	86.21%
5. Các khoản nộp ngân sách	''	35,367	32,000	26,501	82.82%	74.93%
II. ĐẦU TƯ						
Đầu tư XDCB	Tr.đồng	4,292	8,400	648	7.71%	15.10%
III. XUẤT NHẬP KHẨU						
1. Nhập khẩu	Ng.USD	2,562	2,800	2,080	74.29%	81.19%
2. Xuất khẩu	Ng.USD	3,510	3,900	4,319	110.74%	123.05%
IV. CHỈ TIÊU KHÁC						
1. Tổng số lao động		211	215	226	105.12%	107.11%
2. Lương bình quân	Tr.đồng	12.91	13.00	12.43	95.62%	96.28%

3. Tình hình hoạt động:

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Luôn tuân thủ tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho toàn bộ các Phòng Ban của Công ty. Tuân thủ các quy trình sản xuất, quy định kỹ thuật làm ổn định quá trình sản xuất và ổn định chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, phòng thí nghiệm còn được vận hành theo hệ thống ISO 17025 nhằm cho kết quả kiểm nghiệm đạt độ chính xác và tin cậy cao.
- Luôn kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên liệu, dụng cụ,... cũng như xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện năng, than đá. Nhờ vậy đã tiết giảm chi phí trong quá trình sản xuất.
- Xây dựng kế hoạch dự trữ nguyên liệu cao su hóa chất hợp lý cũng như duy trì từ 3-4 nhà cung cấp cho từng loại nguyên vật liệu. Do vậy, đơn vị không bị đứt chuỗi cung ứng nguyên vật liệu trong giai đoạn khó khăn và duy trì giá mua được cạnh tranh hơn.

- Triển khai các lịch trình sản xuất phù hợp, đáp ứng tiến độ giao hàng. Công tác bảo trì bảo dưỡng sửa chữa thiết bị kịp thời, do vậy đã phục vụ tốt cho quá trình sản xuất của đơn vị.
- Công tác đảm bảo An toàn – Vệ sinh – Môi trường luôn được duy trì trong sản xuất giúp người lao động an tâm làm việc và giúp đơn vị sản xuất được an toàn. Bên cạnh đó các chính sách chăm lo đời sống cho cán bộ nhân viên đã giữ chân hầu hết cán bộ người lao động gắn bó với Công ty.

3.2. Công tác đầu tư và mua sắm:

Trong năm đơn vị đã mua sắm thay thế:

- Thớt nhiệt của máy lưu hóa băng tải lõi thép do bề mặt đã bị rỗ và ăn mòn.
- Cụm mô tơ DC175HP + Hộp giảm tốc của máy cán tráng băng tải do đã sử dụng lâu năm và không ổn định

Tổng giá trị: 2.454 tỷ đồng.

3.3. Công tác nghiên cứu cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật:

- Áp dụng thành công công nghệ đưa nước lạnh tuần hoàn vào máy luyện kín và máy cán hở góp phần ổn định chất lượng cao su cán luyện tránh hiện tượng tự lưu trong quá trình sản xuất.
- Nghiên cứu đưa vào sản xuất dầu hóa dẻo thế hệ mới góp phần nâng cao chất lượng băng tải chịu nhiệt đến 200-250^{0}C và tiết giảm chi phí khoảng 2.6%.
- Áp dụng công nghệ máy nung dầu tuần hoàn cho khu vực sản phẩm lót sàn nhằm ổn định sản xuất và tiết giảm chi phí sử dụng nguồn than đá.
- Áp dụng thành công hóa chất mới vào cao su cán tráng băng tải chịu nhiệt 180^{0}C làm tăng được tuổi thọ đáp ứng nhu cầu của các khách hàng.
- Tối ưu hóa đơn pha chế keo nối đầu băng tải lõi thép, giá trị tăng thêm 10-15% tăng cường chất lượng mối nối băng tải lõi thép.
- Triển khai sản xuất thành công các sản phẩm: phao chống dầu, băng tải chịu dầu kháng bắt lửa, băng tải khổ 2.6m, đệm đế máy, sản phẩm đồ chơi thú cưng,…
- Chuyển đổi các mô tơ DC động cơ một chiều sang AC động cơ xoay chiều đã tiết giảm chi phí khi phải nhập khẩu phụ tùng linh kiện điện tử khi sửa chữa, không bị gián đoạn sản xuất.
- Chuyển đổi một phần lớn than đá sang sử dụng củi đã tiết giảm 70% lượng than đá, trong bối cảnh giá than đá tăng cao trong năm 2022.

3.4. Công tác kinh doanh:

Công tác phát triển thương hiệu – xúc tiến thương mại:

- Trong năm đơn vị đã tham gia các chương trình:

+ Tham gia triển lãm Tôn vinh hàng Việt Nam vào tháng 4/2022 tại TP. Hồ Chí Minh.

+ Tham gia Hội chợ thương mại Festival tại Huế vào tháng 06/2022.

+ Tham gia triển lãm Cao su và lốp xe tại Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh vào tháng 8/2022.

+ Tham gia triển lãm Công nghiệp khai thác, khôi phục tài nguyên khoáng sản và xây dựng Việt Nam tháng 10/2022.

+ Tham gia triển lãm Hội nghị hội viên Hiệp hội Cao su năm 2022 vào tháng 8/2022.

Ngoài ra đơn vị đã chọn hình thức: email marketing, google search, báo điện tử để quảng bá phát triển thương hiệu và tăng số lượng khách hàng trong nước và ngoài nước.

Công tác phát triển khách hàng và tiêu thụ:

Song song với việc tăng cường giữ vững các khách hàng hiện có, đơn vị đã tìm kiếm và phát triển được 38 khách hàng mới:

+ Trong đó là 29 khách hàng tiêu thụ băng tải trong nước và 1 khách hàng nước ngoài – Canada.

+ Trong ngành Xi măng thì phát triển được 4 khách hàng.

+ Trong ngành Khai thác Than và Khoáng sản: 4 khách hàng.

Sản phẩm cao su kỹ thuật thì phát triển được 8 khách hàng. Nâng tổng số khách hàng hiện có của đơn vị hiện nay là 730 khách hàng.

Năm 2022, sản lượng tiêu thụ băng tải 172.120 m^2, doanh số 218 tỷ đồng.

+ Ngành Khai thác Than và Khoáng sản tiêu thụ 23.000m^2 tăng 4.8% so với năm 2021.

+ Ngành Xi măng tiêu thụ 45.340m^2 giảm 5.4%

+ Các ngành nghề khác tiêu thụ 62.266m^2 giảm 38.8%.

Tuy nhiên, tiêu thụ cho xuất khẩu 34.529m^2 tăng 22.6%.

Mặc dù năm 2022 tình hình tiêu thụ băng tải thấp hơn cùng kỳ năm 2021 nhưng số lượng khách hàng tiêu thụ băng tải tăng từ 235 lên 257 khách hàng, tăng 9.3%.

Sản phẩm dây courroie, tiêu thụ 17.5 triệu inch, doanh số 11.9 tỷ đồng.

Đối với dòng cao su kỹ thuật, sản phẩm tấm chắn bùn xuất vào thị trường Mỹ, Mexico, tấm lót sàn vào thị trường Nhật Bản, thanh cao su bida vào thị trường Mỹ, Indonesia. Năm nay sản phẩm thanh cao su bida không những có thêm những khách hàng từ Hàn Quốc mà còn đã phát triển thêm được 4 khách hàng trong nước. Đặc biệt dòng sản phẩm cao su ngày càng đa dạng và chủng loại. Doanh số 86.9 tỷ đồng, tăng 24.6%.

3.5. Công tác tài chính:

- Trong năm mặc dù gặp khó khăn nhưng đơn vị thực hiện tốt việc: cân đối nguồn thu, thu hồi công nợ, vay vốn lưu động, đáp ứng nhu cầu nguồn nguyên liệu vật tư cho sản xuất và trả nợ đến hạn cho ngân hàng, thanh toán tiền lương và chế độ cho người lao động kịp thời, đầy đủ.
- Luôn tuân thủ đúng đầy đủ các qui chế quản lý nợ, qui chế tài chính và qui chế công bố thông tin.
- Công ty thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, duy trì các chỉ số tài chính ở mức tốt và an toàn, chỉ số thanh toán, chỉ số hiệu quả, chỉ số hoạt động, chỉ số cấu trúc vốn. Bên cạnh đó là việc kiểm tra nhắc nhở thường xuyên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong công tác quản lý tài chính.

3.6. Công tác huấn luyện đào tạo:

Nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu SXKD, Công ty đã thực hiện các khóa đào tạo như sau:

- Huấn luyện sơ cấp cứu, mạng lưới An toàn vệ sinh (nhóm VI).
- Huấn luyện an toàn, vận hành xe nâng.
- Huấn luyện an toàn vận hành cầu trục, lò hơi, nồi lưu hóa áp lực cao.
- Đào tạo cập nhật những thay đổi của Luật Đấu thầu.
- Đào tạo quy hoạch Trung cấp chính trị cho cán bộ chủ chốt.

3.7. Công tác đoàn thể:

Công tác thi đua:

- Thực hiện phát động phong trào thi đua hàng quý đến các phòng ban, từng tổ, từng chuyền trong sản xuất, tiết kiệm chi phí sản xuất như vật tư, điện nước, giảm hàng phế phẩm, tăng năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm; đảm bảo an toàn – vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ góp phần nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả, hạ giá thành sản phẩm, xây dựng uy tín phát triển thương hiệu băng tải của công ty hội nhập ra thị trường trong và ngoài nước.
- Các phong trào, đợt thi đua được thực hiện trong năm 2022: Lao động giỏi, lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến trong sản xuất; quản lý tốt đảm bảo an toàn – vệ sinh lao động trong môi trường làm việc.
- Tình hình thực hiện sáng kiến, cải tiến: có 4 công trình cải tiến sản phẩm trong sản xuất được đưa vào thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước, gồm:

  + Tăng tuổi thọ sử dụng cho băng tải chịu nhiệt lớn hơn 200-250^{0}C;

  + Nghiên cứu sản xuất băng tải túi uốn dẻo chuyển rác đốt lò cao;

  + Nghiên cứu cải tiến công thức pha chế cao su mặt băng tải lõi vải 12Mpa và 14Mpa;

  + Cải tiến máy cắt phôi bán thành phẩm sản xuất cao su kỹ thuật.

**** Công tác an sinh xã hội:***

Chăm lo quà nhân dịp Tết Nguyên đán 2022, hỗ trợ 25 tấm vé nghĩa tình cho CNV-LĐ ở xa quê như: Quảng Ngãi, Bình Định, Thanh Hóa, Nghệ An,... Tổ chức họp mặt, thăm hỏi nhân kỷ niệm các ngày lễ; chăm lo học bổng cho con người lao động,… Ngoài ra, công ty còn tham gia:

- Ủng hộ Quỹ phòng chống bão lụt thành phố, số tiền 62 triệu đồng;
- Ủng hộ Hội thi Bàn tay vàng cạo mủ cao su Tập đoàn 20 triệu đồng;
- Ủng hộ xã Trung Lập Hạ huyện Củ Chi 2 triệu đồng.
- Thăm mẹ Việt Nam anh hùng tại xã Trung Lập Hạ huyện Củ Chi nhân ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7, số tiền 2 triệu đồng.

3.8. Kết quả khen thưởng và chứng nhận đạt được:

Từ những thành tích nêu trên, Công ty đã được:

- Đảng ủy Tổng Công ty xếp loại Chi bộ Cao su Bến Thành hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.
- Bằng khen của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về có thành tích xuất sắc trong phong trào khối thi đua năm 2022.
- Công đoàn được tặng Cờ thi đua của Liên đoàn lao động Thành phố, Đoàn Thanh niên xếp loại đơn vị vững mạnh.
- Chứng nhận:

  + Sản phẩm Công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu năm 2022: Băng tải cao su lõi vải, Băng tải cao su lõi thép, Dây Courroie;

  + Doanh nghiệp tiêu biểu năm 2022;

  + Phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn VILAS (ISO 17025);
- Đặc biệt, năm 2022 Đơn vị vẫn duy trì đạt thứ hạng cao trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững do Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chứng nhận.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠCH ĐỊNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1. Đặc điểm chung:

Khó khăn:

- Ngành Xi măng: thị trường Xi măng dự báo sẽ tiếp tục khó khăn do xây dựng dân dụng phục hồi chậm, các công trình dự án cũng chậm triển khai do gặp khó khăn về nguồn vốn.

  Tình hình xuất khẩu khó khăn hơn do các nước nhập khẩu Xi măng tiếp tục thực hiện nhiều chính sách bảo hộ xi măng trong nước cũng như áp dụng các hàng rào kỹ thuật thương mại.
- Mặt bằng lãi suất cho vay dự báo sẽ tăng từ 13-17%/năm. Bên cạnh đó, giá xăng dầu, điện cũng sẽ tăng giá trong năm 2023.
- Tình hình kinh tế - chính trị thế giới tiếp tục diễn biến nhanh phức tạp khó lường, nhiều yếu tố rủi ro bất định, cuộc chiến Nga – Ukraina chưa có hồi kết gây hệ lụy đến an ninh năng lượng, lương thực gây đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, tiêu dùng. Dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 suy giảm so với năm 2022.
- Ngành khai thác Than và Khoáng sản, điều kiện khai thác ngày càng khó khăn (do phải khai thác xuống sâu) nên sản lượng sản xuất khó tăng cao.
- Sự cạnh tranh ngày càng lớn với các công ty thương mại và nguồn băng tải second hand.

Thuận lợi:

- Năm 2023, chính phủ Việt Nam sẽ ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát ở mức 4.5%, tăng trưởng kinh tế GDP tăng 6.5%, ngành sản xuất công nghiệp đặt mục tiêu tăng từ 8-9%.
- Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chắc chắn, chủ động, linh hoạt. Đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận với tín dụng ngân hàng.
- Chính sách thu hút đầu tư từ Nhà nước, tạo điều kiện các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.
- Ngành khai Phân bón: dự kiến sẽ phục hồi về nhu cầu tiêu dùng nhờ diễn biến thời tiết thuận lợi. Bên cạnh đó, giá các loại phân bón dự kiến duy trì mức cao và nguồn cung thế giới bị ảnh hưởng tiêu cực sẽ là động lực tăng trưởng cho các doanh nghiệp phân bón trong nước. Nhu cầu tiêu thụ phân bón năm 2023 dự kiến lên mức 9.100 nghìn tấn.
- Ngành gạo, từ nền tảng của năm 2022, trong năm 2023 xuất khẩu gạo đc dự báo sẽ có nhiều đột phá do Trung Quốc mở cửa trở lại.
- Ngành khai thác Than và Khoáng sản: đặt mục tiêu tiêu thụ lên 46.5 triệu tấn, sản xuất gần 40 triệu tấn.
- Mặc dù ngành Xi măng dự báo sẽ tiếp tục khó khăn nhưng Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, một trong những đối tác của Công ty Bến Thành đã đặt mục tiêu sản xuất trên 21 triệu tấn clinker tăng 3% so với năm 2022, tổng sản phẩm tiêu thụ trên 29 triệu tấn tăng 6%.
- Được sự định hướng và chỉ đạo của các chủ sở hữu thông qua HĐQT nên việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thuận lợi hơn.

Trên cơ sở thuận lợi và khó khăn nêu trên, Đơn vị xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

2. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	KH23/ TH22 (%)
1	**SẢN XUẤT**				
	Sản phẩm chính các loại				
	Băng tải	m^2	161,602	162,000	100.25
	Băng tải lõi thép	m^2	13,983	14,000	100.12
	Courroie	Inch	18,774,532	18,500,000	98.54
	Cao su kỹ thuật	Kg	2,523,571	2,400,000	95.10
2	**TIÊU THỤ**				
	Sản phẩm chính các loại				
	Băng tải	m^2	159,235	162,000	101.74
	Băng tải lõi thép	m^2	12,885	14,000	108.65
	Courroie	Inch	17,562,666	18,500,000	105.34
	Cao su kỹ thuật	Kg	2,478,971	2,400,000	96.81
3	**Tổng doanh thu**	**Tr.đồng**	**340,154**	**329,665**	96.92
	Doanh thu chính	Tr.đồng	338,058	328,665	97.22
	Trong đó: Doanh thu xuất khẩu	*Tr.đồng*	*100,441*	*88,335*	87.95
	Doanh thu khác	Tr.đồng	2,096	1,000	47.71
4	**Giá vốn hàng bán**	**Tr.đồng**	**262,908**	**252,603**	96.08
5	**Chi phí tài chính**	**Tr.đồng**	**3,740**	**3,695**	98.80
6	**Chi phí bán hàng**	**Tr.đồng**	**39,161**	**38,509**	98.34
7	**Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**Tr.đồng**	**10,444**	**10,762**	103.04
8	**Kết quả kinh doanh**	**Tr.đồng**	**23,499**	**24,097**	102.54
9	**Các khoản phải nộp ngân sách**	**Tr.đồng**	**26,501**	**32,500**	122.64
II	**XUẤT NHẬP KHẨU**				
	Kim ngạch nhập khẩu	1.000USD	2,080	2,800	134.62
	Kim ngạch xuất khẩu	1.000USD	4,319	3,900	90.30
III	**ĐẦU TƯ**	**Tr.đồng**			
1	**Tổng nhu cầu vốn đầu tư**	**Tr.đồng**	648	11,773	1,816.82
a	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng			
	- Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu	Tr.đồng	-	*7,673*	-
b	Sửa chữa thiết bị, khuôn mẫu	Tr.đồng			
	- Vật tư, phụ tùng thay thế		648	*4,100*	632.72
2	**Nguồn vốn đầu tư**	**Tr.đồng**	648	11,773	1,816.82
	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	648	11,773	1,816.82
IV	**CHỈ TIÊU KHÁC**				
1	Tổng số lao động bình quân	Người	226	225	99.56
2	Thu nhập tiền lương bình quân (người/tháng)	Tr.đồng	12.43	12.60	101.37
3	Cổ tức	%	12.50	10.00	80.00

3. Một số giải pháp thực hiện:

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

- Tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 và ISO 17025, tuân thủ các quy trình sản xuất, quy trình kỹ thuật ban hành để duy trì chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn DIN, JIS và ISO.
- Cải thiện và duy trì môi trường sản xuất: An toàn – vệ sinh lao động – an toàn phòng cháy chữa cháy, hút bụi và làm mát cho Xưởng Cán luyện, áp dụng đầy đủ các chế độ chính sách chăm lo đời sống cho cán bộ và người lao động, cũng như cấp phát, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động.
- Triển khai kế hoạch mua nguyên liệu vật tư và chính sách dự trữ hàng tồn kho hợp lý, đa dạng chủng loại, đa dạng nguồn cung cấp, không đứt gãy chuỗi cung ứng.
- Đảm bảo lịch trình sản xuất và giao hàng đúng tiến độ, cũng như triển khai kế hoạch bảo trì sửa chữa phù hợp tránh ngưng trệ trong sản xuất.
- Nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin cũng như số hóa, chuyển đổi số trong quản lý.

3.2. Công tác nghiên cứu cải tiến áp dụng khoa học kỹ thuật:

- Hoàn thiện quy trình công nghệ, đơn pha chế, thiết kế khuôn cho sản phẩm mới thanh cao su bida 3m.
- Tìm kiếm các nguyên liệu mới để nâng cao chất lượng băng tải chịu nhiệt cao, băng tải chịu tải trọng lớn.
- Nâng cao hơn chất lượng sản phẩm dây courroie, đặc biệt dây C & D.
- Nghiên cứu ứng dụng nâng cao hàm lượng cao su tái sinh đạt chất lượng phù hợp cho dòng sản phẩm băng tải sử dụng trong ngành phân bón, ngành gạo và xuất khẩu.
- Dùng công nghệ đùn tạo hình bán thành phẩm để tiết kiệm sự tiêu hao nguyên liệu và chi phí nhân công trong quá trình sản xuất cao su kỹ thuật.
- Nâng cao quy trình tự động hóa trong khâu định hình sản phẩm dây courroie.

3.3. Công tác đầu tư mua sắm thiết bị máy móc:

Nhằm đáp ứng tình hình cải tiến công nghệ trong sản xuất cũng như nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển các sản phẩm cao su kỹ thuật, trong năm đơn vị xây dựng kế hoạch mua sắm:

- Máy ép đùn Ø90 số lượng 01
- Máy ép hút chân không 350 tấn 700x700 số lượng 02
- Máy ép 800 tấn 6 tầng số lượng 01
- Belt thép – phụ tùng cho máy rotocure.

Tổng mức kế hoạch đầu tư mua sắm sửa chữa khoảng 11.773 tỷ đồng.

3.4. Công tác tài chính:

- Tuân thủ đầy đủ các quy chế tài chính, quy chế quản lý nợ
- Tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nơ để giảm tối đa nợ quá hạn.
- Bổ sung nguồn vốn lưu động kịp thời phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Bám sát các chỉ số tài chính được xây dựng đúng theo kế hoạch.
- Thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo thuế đúng thời hạn quy định.

3.5. Công tác kinh doanh:

- Đơn vị xây dựng chiến lược phát triển bao gồm 2 chiến lược cơ bản:

  + Chiến lược phát triển tập trung: tập trung tối đa nguồn lực và thị trường hiện có để phát triển sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh để gia tăng thị phần, gia tăng doanh thu và lợi nhuận.

  + Chiến lược phát triển đa dạng: tập trung phát triển sản phẩm mới hướng vào khách hàng và thị trường mới.
- Chiến lược sản phẩm: tiếp tục đảm bảo chất lượng đạt tiêu chuẩn JIS, DIN, ISO. Chất lượng sản phẩm băng tải Berubco phải từ bằng đến cao hơn các nhà cung cấp tại thị trường, sản phẩm dây courroie đạt chất lượng ngang bằng Thái Lan, Đài Loan, Indonesia.
- Chiến lược quảng bá phát triển thương hiệu:

  + Tham gia các hội chợ triển lãm, các chương trình xúc tiến thương mại để tăng cường tiếp thị giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm khách hàng trong và ngoài nước.

  + Quảng cáo email marketing và báo điện tử để tăng cường phát triển khách hàng.

  + Quảng cáo thương hiệu Berubco trên nền tảng internet, google search.

  + Trực tiếp đến các khách hàng để giới thiệu sản phẩm.
- Kế hoạch phát triển khách hàng mới trong năm: tiếp tục tập trung phát triển khách hàng thuộc các ngành khai thác Than Khoáng sản, ngành Xi măng, ngành Phân bón, ngành Cơ khí, thực phẩm, khai thác đá, nhiệt điện, chế biến gỗ, giấy,.... Ngoài ra, tìm kiếm thêm đại lý tiêu thụ dây courroie. Riêng sản phẩm cao su kỹ thuật phát triển thêm khách hàng thị trường ngoài nước như Mỹ, Nhật Úc.

3.6. Công tác huấn luyện đào tạo phát triển nguồn nhân lực năm 2022:

- Tăng cường đào tạo nghiệp vụ quản lý, chuyên môn cho các Trưởng, Phó Bộ phận.
- Bổ sung thêm 02 nhân sự kinh doanh tiếp thị cho khu vực phía Bắc.

KẾT LUẬN:

Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên xác định phải nỗ lực để vượt khó. Chúng tôi tin rằng với sự đóng góp của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị cùng với tinh thần đoàn kết, đồng tâm nhất trí của toàn thể cán bộ người lao động, Công ty sẽ triển khai và thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trần Nghiêm Vũ

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/BC-BKS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

BÁO CÁO
Tổng kết hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty CP Cao su Bến Thành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại:

- Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Cao su Bến Thành (sau đây gọi chung là Điều lệ của Công ty);
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 ngày 28/6/2022 của Công ty CP Cao su Bến Thành;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát;

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát xin trình bày dự thảo báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty với các nội dung, như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2022

1. Kiểm tra giám sát:

Trong năm 2022, Ban kiểm soát (BKS) đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát, kiểm tra việc tuân thủ điều lệ của Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), cụ thể:

- Kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã được đề ra, phản ánh những kết quả đã đạt được cũng như những nội dung cần lưu ý, khắc phục và hoàn thiện trong hoạt động và công tác quản trị của Công ty, các báo cáo của BKS đều được gửi đến HĐQT và Ban Tổng giám đốc (BTGĐ) Công ty.
- Xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của Công ty; kết quả kiểm tra của các Cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị kiểm toán độc lập về tình hình sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng vốn, tài sản cũng như các hoạt động đầu tư, mua sắm...
- Định kỳ 6 tháng/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty, trong đó phản ánh những kết quả đạt được và những tồn tại, thiếu sót để báo cáo cho cổ đông lớn là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

2. Các cuộc họp của BKS:

- Trong năm 2022, BKS đã tiến hành tổ chức bốn (04) phiên họp, bên cạnh đó các thành viên cũng trao đổi công việc, đóng góp ý kiến thông qua email, điện thoại.. đảm bảo thường xuyên kiểm tra, giám sát việc quản lý, thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2022 của HĐQT, BTGĐ đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2022.

- Thay mặt BKS, Trưởng ban đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng và các cuộc họp khác của Công ty theo thông báo mời dự họp để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư. Qua đó, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BTGĐ về các vấn đề liên quan trong hoạt động kinh doanh, đầu tư trong năm 2022 trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

3. Thẩm định báo cáo tài chính:

Thực hiện xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) quý, 6 tháng và năm của Công ty để góp phần hạn chế các sai sót trong tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê và lập BCTC, tuân thủ yêu cầu về tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và cẩn trọng. Kết quả thẩm định cho thấy:

- Các BCTC định kỳ của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo và được công bố thông tin kịp thời, đúng thời hạn quy định đối với công ty đại chúng.
- BCTC 6 tháng và cả năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Các BCTC năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.
- Ngoài hoạt động kiểm tra, soát xét của đơn vị kiểm toán độc lập, Công ty còn chịu sự kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác như cơ quan kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế... Do đó các số liệu ghi nhận ở BCTC có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS:

Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và được chi trả tuân thủ theo các quy định nội bộ của Công ty.

Trưởng BKS chuyên trách: Tiền lương và các quyền lợi của Trưởng Ban kiểm soát được hưởng từ quỹ tiền lương của Công ty, không có thù lao.

- Các thành viên BKS: Thù lao 2,5 triệu đồng/người/tháng.

Thông tin về thù lao đã trả cho thành viên BKS, tiền lương của trưởng BKS đã được thể hiện đầy đủ trong nội dung báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.

5. Tóm tắt các đề xuất, khuyến nghị của BKS:

Năm 2022 tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là rất quan trọng. Đây cũng là năm biến động về nguồn cung và giá cả nguyên vật liệu, cũng như biến động về tỷ giá đồng ngoại tệ. Tuy vậy, Công ty vẫn đảm bảo cho sự hoạt động liên tục của dây chuyền sản xuất, ổn định tình hình tiêu thụ, có lợi nhuận, giữ được chỉ tiêu kế hoạch thu nhập cho Người lao động và nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm, thuế vào ngân sách nhà nước.

Dự kiến năm 2023 sẽ còn tiếp tục khó khăn, vì vậy để bắt nhịp theo kịp các cơ hội cũng như giảm thiểu được rủi ro khi tình hình thế giới thay đổi, kèm theo sự thay đổi của các chính sách điều hành kinh tế trong nước, Ban kiểm soát đưa ra một số ý kiến như sau:

- Đối với công nợ phải thu: Cần tiếp tục rà soát và có phương án, kế hoạch thu hồi công nợ hiệu quả hơn nữa, tất cả các khoản nợ phải thu nên có biện pháp đảm bảo thanh toán, chính sách công nợ phù hợp nhằm thu hồi công nợ, đảm bảo vòng quay vốn lưu động hợp lý, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

- Về hàng tồn kho: Công ty cần thực hiện tốt quản trị hàng tồn kho trên cơ sở cân đối sản lượng, nhu cầu sản xuất và đơn đặt hàng, cần có những biện pháp quản lý tốt hơn, tăng hiệu quả sử dụng vốn, tiếp tục phát huy công tác quản lý hàng tồn kho.
- Trong tình hình chính sách tiền tệ đang thắt chặt cả trong và ngoài nước, nhằm hạn chế đà tăng của chi phí vốn, Công ty nghiên cứu tìm thêm các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, nguyên vật liệu thay thế, tìm kiếm và đa dạng các nhà cung cấp nguyên liệu đầu vào để có mức giá tốt nhất, giúp tiết kiệm tối ưu trong sản xuất. Bên cạnh đó, quản lý, kiểm soát chặt chẽ định mức tiêu hao nguyên vật liệu; Xây dựng kế hoạch tồn kho tối ưu nhằm hạn chế ứ đọng vốn, chậm luân chuyển trong hàng hóa tồn kho.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BTGĐ VÀ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BTGĐ VÀ CỔ ĐÔNG NĂM 2022

1. Đối với hoạt động của HĐQT:

Trong năm HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định, trong các phiên họp các thành viên HĐQT tham gia tương đối đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao. Nội dung chương trình, cuộc họp, các vấn đề cần thảo luận đều được thực hiện trên tinh thần dân chủ - tập trung, phát huy đầy đủ trách nhiệm của từng thành viên, qua đó đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời nhằm định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

2. Đối với hoạt động của BTGĐ:

- BTGĐ đã duy trì đều đặn các phiên họp giao ban hàng tháng, bên cạnh đó còn tổ chức thêm các phiên họp đột xuất khi cần thiết, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh nhằm triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, qua đó đưa ra các thông báo chỉ đạo kịp thời, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành và công bố thông tin của Công ty. Các thành viên BTGĐ đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Các quyết định của Ban tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền, luôn đảm bảo quyền lợi của Công ty và của cổ đông. Trong năm không có bất kỳ xung đột lợi ích nào với những người có liên quan, BKS cũng chưa nhận thấy điều gì bất thường trong công tác quản lý, điều hành của BTGĐ.

3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BTGĐ và các cổ đông trong năm 2022

Trong năm, BKS luôn được HĐQT, BTGĐ tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Cụ thể, BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, họp giao ban hàng tháng của BTGĐ, đã tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động sản xuất, hoạt động tài chính, chính sách bán hàng và thu hồi công nợ... phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, BTGĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định chọn kiểm toán BCTC cho Công ty.
- Tham gia góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các quy chế tổ chức, quy định nội bộ của Công ty;

Trong năm vừa qua BKS không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi đến ý kiến về hoạt động của HĐQT, BTGĐ.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRONG NĂM 2022

1. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2022, lợi nhuận hoạt động SXKD của Công ty bị ảnh hưởng bởi tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, cụ thể các chỉ tiêu chủ yếu trong năm đạt được như sau:

Đvt: triệu đồng

Nội dung	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH 2022/ KH 2022 (%)	TH 2022/ TH 2021 (%)
Tổng doanh thu và TN khác	349.532	343.822	340.154	99	97
Tổng chi phí	322.274	316.771	316.655	100	98
Lợi nhuận trước thuế	27.257	27.051	23.499	87	86
Thuế TNDN (20%)	5.560	5.410	4.877	90	88
Lợi nhuận sau thuế	21.697	21.641	18.621	86	86
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	17,5	17,5	15,05	86	86

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 340,2 tỷ đồng, tương đương 99% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2021.
- Tổng chi phí thực hiện 316,7 tỷ đồng, tương đương 100% kế hoạch, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 23,5 tỷ đồng, tương đương 87% kế hoạch, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2021.
- Tỷ suất LNST/VĐL đạt 15,05%, tương đương 86% kế hoạch, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2021.

- Công ty đã trích lập các quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng HĐQT - Ban điều hành theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Vào 30/8/2022 Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế, với tỷ lệ chi trả là 12%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).
- Thù lao của HĐQT và BKS được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: HĐQT đã chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ năm 2022.
- Công ty đã thực hiện điều chỉnh mã ngành hoạt động chính của Công ty và cắt giảm các ngành nghề kinh doanh không phù hợp theo đúng nội dung tờ trình đã được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.

2. Hoạt động tài chính năm 2022

Sau khi kiểm tra, thẩm định BKS thống nhất với số liệu trong báo cáo quyết toán tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC soát xét thông tin tại báo cáo số 010323.001/BCTC.HCM ngày 01/03/2023 (chi tiết được Công bố trên Website của Công ty). Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2022 trên BCTC như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2022/ Năm 2021 (%)
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	201.178	208.383	104
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	110.174	100.849	92
Tổng tài sản		**311.352**	**309.231**	**99**
Nợ phải trả	Triệu đồng	99.809	98.933	99
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	211.544	210.298	99
Tổng nguồn vốn		**311.352**	**309.231**	**99**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.753	1.505	86

Các chỉ số đánh giá hiệu quả:

Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2021	31/12/2022
Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,71	1,70
Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn ĐL	%	17,53	15,05
Tỷ suất lợi nhuận ST/Doanh thu	%	6,23	5,51
Khả năng thanh toán nợ hiện hành	lần	2,02	2,11
Hệ số nợ phải trả	lần	0,47	0,47

Đánh giá chung:

Trong năm 2022, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm hơn so với năm 2021, điều này thể hiện qua các chỉ số tài chính, cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn, đặc biệt là kết quả hoạt động thông qua các chỉ số sinh lời so với vốn chủ sở hữu, doanh thu.

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2022 là 210,3 tỷ đồng, giảm 1% so với thời điểm 31/12/2021.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2022 là 1.505 đồng, giảm 248 đồng, tương ứng giảm 14% so với năm 2021.
- Hệ số bảo toàn vốn cuối năm 2022 là 1,7 lần, giảm 0,01 lần so với cuối năm 2021.
- Về tỷ suất sinh lời đều có mức thực hiện thấp hơn so với cùng kỳ 2021.
- Chỉ tiêu khả năng thanh toán nợ hiện hành và hệ số nợ phải trả có chuyển biến tích cực hơn, điều đó cho thấy Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ và khả năng thanh toán này tương đối tốt.

3. Hoạt động khác:

Ngày 13 tháng 07 năm 2022 Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt là đơn vị kiểm toán độc lập, có đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm 2022 cho Công ty theo quy định đối với công tác kiểm toán nội bộ tại các Công ty niêm yết.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC GIAO DỊCH:

Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty khác do Bến Thành nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, TGĐ và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Bến Thành với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Luôn tuân thủ theo các quy định hiện hành về điều khoản thực hiện, công bố thông tin, cụ thể:

Đvt: đồng

STT	Tên tổ chức, cá nhân giao dịch	Mối quan hệ, liên quan với thành viên HĐQT, TGĐ	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch năm 2022
1	Công ty Bến Thành với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty CP	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Diệp Xuân Trường.	Chi trả cổ tức 2021	7.254.789.600
			Mua vật tư, hàng hóa	23.862.504.960
2	Công ty Bến Thành với Công ty CP Xi măng Vicem Hà Tiên	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Thanh Phúc	Chi trả cổ tức 2021	2.772.000.000
			Bán hàng hóa, dịch vụ	18.300.805.000
3	Công ty Bến Thành với Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Việt Hà	Chi trả cổ tức 2021	2.949.093.600
4	Công ty Bến Thành với Tổng giám đốc (thành viên HĐQT)	Giao dịch giữa Công ty với Tổng giám đốc (thành viên HĐQT): Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ	Chi trả cổ tức 2021	20.037.600

V. NHẬN XÉT – KHUYẾN NGHỊ

Kinh tế toàn cầu năm 2022 tăng trưởng chậm lại do tác động của căng thẳng địa chính trị, xung đột Nga-Ukraine, lạm phát tăng cao, xu hướng thắt chặt tiền tệ và chính sách Zero COVID tại Trung Quốc. Chính sách tiền tệ được thắt chặt trong bối cảnh giá năng lượng, nguyên liệu và lương thực tăng cao chưa từng có đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới nền kinh tế trong và ngoài nước. Trong tình hình khó khăn này, các cấp lãnh đạo và tập thể người lao động Công ty đã cùng chung sức vượt qua áp lực, thách thức nhằm hạn chế thấp nhất các tác động tiêu cực ảnh hưởng đến nguồn lực hoạt động của Công ty.

Trong kế hoạch hoạt động năm 2023, rủi ro, khó khăn, thách thức, cơ hội vẫn còn nhiều ẩn số phía trước, nhằm giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, cũng như hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, BKS có một số khuyến nghị với lãnh đạo Công ty như sau:

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các khoản mục chi phí.
- Đẩy mạnh hơn nữa năng lực bán hàng bằng cách tìm kiếm và xây dựng các chính sách phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, thường xuyên đánh giá các đối tác, khách hàng để hoạt động bán hàng của Công ty được hiệu quả hơn.
- Tăng cường công tác dự báo để nâng cao năng lực ứng phó, hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông, cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.
- Tiếp tục theo dõi và triển khai thoái vốn đối với Công ty CP Chỉ sợi Cao su V.R.G Sado khi có điều kiện thuận lợi.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023:

- Tiếp tục thực hiện đúng và đủ chức năng, nhiệm vụ của BKS, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong chấp hành điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT và các quy chế quản trị của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực. Phân tích, đánh giá những chỉ tiêu tài chính cơ bản, từ đó đưa ra những khuyến nghị nhằm góp phần cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng có hiệu quả.
- Tiếp tục cùng đơn vị kiểm toán nội bộ kiểm tra, rà soát các nội dung có rủi ro nhằm hạn chế sai sót cho Công ty.
- Rà soát lại danh mục các quy chế, quy trình Công ty đã ban hành; đề xuất bổ sung các quy trình còn thiếu hoặc không còn phù hợp với quy chế hiện hành.

Trong năm vừa qua, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, BKS thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng và khách quan nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, có được kết quả đó, ngoài sự tích cực của mỗi thành viên BKS còn có sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự hợp tác nhiệt tình của HĐQT và Ban điều hành. BKS xin chân thành cảm ơn, hy vọng trong thời gian tới, BKS sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác của quý vị để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng !

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Dương Hoài Trinh

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban TGĐ;
- Lưu: VT, BKS.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 456/TTr-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Khoá 14 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;*
- *Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.*

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 về việc Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán, được Ban Kiểm soát Công ty tiến hành thẩm tra thông qua và đã được Công ty cổ phần Cao su Bến Thành năm 2022 công bố thông tin theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung, như sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

(Các nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán có thể tìm hiểu trên website https://www.berubco.com.vn/quan-he-co-dong.html)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- Như trên;	**CHỦ TỊCH**
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;	
- Lưu: TK Cty.	
	Diệp Xuân Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 457/TTr-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
V/v Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Khoá 14 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 28/6/2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;
- Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022, như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2021	NĂM 2022		TH2022/ KH2022	TH2022/ TH2021
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
1	Lợi nhuận trước thuế	27,257,344,989	27,051,000,000	23,498,743,413	87%	86%
2	Thuế TNDN	5,560,160,972	5,410,200,000	4,877,378,834	90%	88%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	21,697,184,017	21,640,800,000	18,621,364,579	86%	86%
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước	3,820,019,526	1,310,569,093	1,310,569,093	100%	34%
5	Lợi nhuận phân phối năm nay	24,206,634,451	12,374,997,000	19,908,415,638	161%	82%
	Trong đó: *- Chia cổ tức*	14,849,996,400	12,374,997,000	15,468,746,250	125%	104%
	Tỷ lệ cổ tức/vốn	12%	10%	12.5%	125%	104%
	- Quỹ đầu tư phát triển	4,339,436,803	-	-		-
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4,904,201,247	-	4,439,669,388		91%
	- Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH	113,000,000	-	-		-
6	Lợi nhuận còn lại lũy kế sau PP	1,310,569,093		23,518,034		2%

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Diệp Xuân Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 458/TTr-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển

1.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	KH2023/ TH2022
1	Doanh thu và TN khác	340,153,573,730	329,665,000,000	96.92%
2	Lợi nhuận trước thuế	23,498,743,413	24,096,500,000	102.54%
3	Lợi nhuận sau thuế	18,621,364,579	19,276,500,000	103.52%
4	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL	18.99%	19.47%	

1.2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	KH2023/ TH2022
1	Đầu tư xây dựng cơ bản			
	- Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu	-	*7,673,000,000*	-
2	Sửa chữa thiết bị, khuôn mẫu			
	- Vật tư, phụ tùng thay thế	*648,070,000*	*4,100,000,000*	*632.72%*
	Cộng	**648,070,000**	**11,773,000,000**	**1,816.82%**

Nguồn vốn: Từ nguồn vốn chủ sở hữu

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2022	KẾ HOẠCH 2023	KH2023/ TH2022
1	Lợi nhuận trước thuế	23,498,743,413	24,096,500,000	102.54%
2	Thuế TNDN	4,877,378,834	4,820,000,000	98.82%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18,621,364,579	19,276,500,000	103.52%
4	Chia cổ tức	15,468,746,250	12,374,997,000	80.00%
5	Tỷ lệ % cổ tức/vốn CP	12.50%	10.00%	80.00%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trên đây là Tờ trình về kế hoạch kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành, kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Diệp Xuân Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 459 /TTr-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 28/6/2022 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 như sau:

1. Mức thù lao năm 2022:

a) Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng
- Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty : 2.500.000 đồng/tháng

b) Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương từ quỹ tiền lương của Công ty
- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng

Tổng chi phí thù lao năm 2022 đã chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là 357.000.000 đồng, trong đó:

- Hội đồng quản trị : 282.000.000 đồng
- Ban Kiểm soát : 75.000.000 đồng

2. Kế hoạch thù lao năm 2023:

Mức chi cho từng chức danh như năm 2022, cụ thể:

a) Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng
- Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty : 2.500.000 đồng/tháng

b) Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương từ quỹ tiền lương của Công ty
- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Diệp Xuân Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN **CAO SU BẾN THÀNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01.2023/TTr-BKS-BRC	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v Chọn đơn vị để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Căn cứ Danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Sau khi xem xét năng lực của các đơn vị kiểm toán độc lập, để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty:

1. ***Công ty TNHH Kiểm Toán và tư vấn A&C***
2. ***Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC***

Kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận: - Như trên; - HĐQT, Ban TGĐ; - Lưu: BKS.	**TM. BAN KIỂM SOÁT** **TRƯỞNG BAN** **Dương Hoài Trinh**

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 460 /TTr-HĐQT	*TP.Hồ Chí Minh , ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH
V/v sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019,

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Nhằm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty như sau:

Điều 42, Khoản 7 Điều lệ hiện hành: Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Bổ sung Điều 42, Khoản 7 Điều lệ: Trích tối đa 30% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển của công ty. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

(Đính kèm Dự thảo Điều lệ)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty như trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban TGĐ, BKS
- Lưu: TK Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Diệp Xuân Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 461 /TTr-HĐQT	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019,

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Nhằm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc sửa đổi bổ sung nội dung Điều 8 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (*Phụ lục và Dự thảo đính kèm*).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty như trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban TGĐ, BKS
- Lưu: TK Cty.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Diệp Xuân Trường

PHỤ LỤC

Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cao su Bến Thành

(Theo Tờ trình số 461/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023)

Quy chế nội bộ về quản trị hiện hành	Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị
Điều 8. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên	**Điều 8. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông**
1. Sau khi có báo cáo kiểm toán, Hội đồng Quản trị Công ty họp, ra quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và thống nhất thông qua các nội dung, chương trình đại hội.	1. Sau khi có báo cáo kiểm toán, Hội đồng Quản trị Công ty họp, ra quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên và thống nhất thông qua các nội dung, chương trình đại hội. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường: Trình tự, điều kiện và trách nhiệm triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường được quy định tại Điều 14 Điều lệ. Hội đồng quản trị có quyền từ chối đề nghị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: - Yêu cầu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường không phù hợp với quy định của pháp luật; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu không sở hữu hoặc đại diện cho tỷ lệ phiếu biểu quyết theo yêu cầu (ít nhất là 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đối với vấn đề được yêu cầu đưa ra thảo luận và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông); - Vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bất thường.
2. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị các công việc sau:	2. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị các công việc sau:
c. Chuẩn bị nội dung, chương trình đại hội, xác định thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội.	c. Chuẩn bị nội dung, chương trình đại hội, xác định thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức Đại hội. - Thông qua chương trình và nội dung cuộc họp. - Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông: Hội đồng quản trị quyết định ngày tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn theo quy định của Điều lệ. - Địa điểm, hình thức tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông: Hội đồng quản trị quyết định địa điểm, hình thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông có thể tổ chức theo hình thức trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản, trực tuyến theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Trường hợp cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp), Công ty sẽ áp dụng công nghệ thông tin phù hợp để đảm bảo quyền tham dự, phát biểu ý kiến và biểu quyết của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử... do Hội đồng quản trị Công ty quyết định và gửi đồng thời với các nội dung, chương trình, tài liệu, v.v. đến cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Công ty cổ phần Cao su Bến Thành, Lô B3-1 Khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, đường Giáp Hải (D3), xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301150295 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/04/2007, thay đổi lần thứ 8 ngày 08/09/2022) đã được tiến hành.

Thành phần tham dự: Các Cổ đông của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành, đại diện Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Ban lãnh đạo, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cao su Bến Thành.

Nội dung Đại hội gồm những vấn đề sau:

I. KHAI MẠC:

1. Đại hội tiến hành các nghi thức:

Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội.

2. Bầu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

- Ông Huỳnh Ngọc Sơn — Trưởng ban
- Bà Trần Thị Thanh Hằng — Thành viên
- Bà Lâm Thị Ngộ — Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách nêu trên với tỷ lệ 100% tán thành.

3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã nghe ông Huỳnh Ngọc Sơn - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tại thời điểm 8 giờ 30 phút:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 12.374.997 cổ phần.

- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 19 cổ đông, đại diện cho 10.926.404 cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 88,29 % trên tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành đủ điều kiện để tiến hành.

4. Bầu Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch gồm 3 người:

- Ông Diệp Xuân Trường - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Thanh Phúc - Thành viên HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

5. Chủ tọa cử Ban Thư ký và giới thiệu Ban Kiểm phiếu:

- Ban Thư ký gồm:
  + Bà Nguyễn Thị Thao - Trưởng ban
  + Ông Lê Trọng Ngân - Thành viên
- Ban Kiểm phiếu gồm:
  + Ông Huỳnh Ngọc Sơn - Trưởng ban
  + Bà Trần Thị Thanh Hằng - Thành viên
  + Bà Lâm Thị Ngộ - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

6. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Ông Diệp Xuân Trường - Chủ tịch HĐQT thông qua Chương trình Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thống nhất tán thành Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Ông Nguyễn Thanh Phúc - Thành viên HĐQT thông qua Quy chế họp Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thống nhất tán thành Quy chế họp Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Các Báo cáo, Tờ trình thông qua Đại hội:

- Ông Diệp Xuân Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

- Ông Văn Trọng Long - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

- Ông Nguyễn Trần Nghiêm Vũ - Tổng Giám đốc báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Bà Dương Hoài Trinh - Trưởng ban Kiểm soát thông qua:
  + Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;
  + Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Ông Huỳnh Ngọc Sơn - Phụ trách kế toán thông qua:
  + Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

+ Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022;

+ Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

- Ông Huỳnh Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc thông qua Tờ trình về việc báo cáo mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và dự kiến mức thù lao năm 2023.

- Bà Nguyễn Thị Thao - Trưởng Phòng Nhân sự - Hành chính thông qua:

+ Tờ trình Sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

+ Tờ trình Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

2. Đại hội tiến hành thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội:

Đại hội ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông và đại diện cổ đông như sau:

- Cổ đông rất vui mừng, phấn khởi công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch đề ra mặc dù chưa đạt như ý muốn. Ban lãnh đạo công ty đã đoàn kết tốt để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đề ra, đảm bảo thu nhập cho người lao động, cổ tức năm nay tăng cao.

- Nhân sự HĐQT đổi mới nhiều, trẻ tuổi. Qua các báo cáo, các chỉ tiêu đề ra cơ cấu đồng bộ, phù hợp với tình hình sản xuất của công ty. Đề nghị làm rõ thêm trong báo cáo phần khách hàng Hoa Kỳ, các khách hàng ngành Than khoáng sản, tình hình thoái vốn tại công ty Chỉ sợi Sado.

Đoàn Chủ tịch trả lời:

- Về phát triển thị trường nước ngoài, ngoài duy trì khách hàng Mỹ, năm nay sẽ phát triển thêm các khách hàng Mỹ, Nhật.

- Công ty đầu tư 6 tỷ đồng vào công ty chỉ sợi Sado, hiện Sado đang kinh doanh lỗ. Công ty đang làm hồ sơ thoái vốn để thu hồi vốn.

- Tập đoàn có hỗ trợ trong việc phát triển thêm khách hàng thuộc ngành than khoáng sản, ngoài khách hàng hiện có, công ty phát triển thêm khách hàng thuộc ngành này.

Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến khác.

3. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Đến thời điểm 10 giờ 45 phút, số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 19 cổ đông, đại diện cho 10.926.404 cổ phần, đạt 88,29% trên số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp.

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình đã trình bày và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội thực hiện biểu quyết (bằng hình thức bỏ phiếu kín) thông qua các nội dung trong chương trình nghị sự.

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 10.926.404 cổ phần.

3.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của năm 2022 của Hội đồng quản trị:

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.2. Thông qua Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022:

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.3. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng Giám đốc:

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.4. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát :

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.5. Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.6. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2022:

+ Lợi nhuận sau thuế	:	18.621.364.579 đồng
+ Lợi nhuận còn lại các năm trước	:	1.310.569.093 đồng
+ Lợi nhuận phân phối năm 2022	:	19.908.415.638 đồng
+ Chi trả cổ tức (12,5%/ vốn ĐL)	:	15.468.746.250 đồng
+ Quỹ Đầu tư phát triển	:	0 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	4.439.669.388 đồng
+ Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH	:	0 đồng

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.7. Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu và thu nhập khác	:	329.665.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	24.096.500.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	19.276.500.000 đồng
- Tỷ suất LN trước thuế/vốn điều lệ:		19,47 %

*** Kế hoạch đầu tư phát triển:**

Đầu tư xây dựng cơ bản

- *Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu*	:	*7.673000.000 đồng*
Sửa chữa thiết bị, khuôn mẫu		
- *Vật tư, phụ tùng thay thế*	:	*4.100.000.000 đồng*
Tổng cộng	:	11.773.000.000 đồng

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:**

- Lợi nhuận trước thuế	:	24.096.500.000 đồng
- Thuế TNDN	:	4.820.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	19.276.500.000 đồng
- Chia cổ tức	:	12.374.997.000 đồng
- Tỷ lệ % cổ tức/vốn CP	:	10 %

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.8. Thông qua Tờ trình mức thù lao năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát với nội dung cụ thể như sau:

*** Tổng chi phí thù lao năm 2022:** 357.000.000 đồng

Trong đó:

+ Hội đồng quản trị:	282.000.000 đồng
+ Ban kiểm soát:	75.000.000 đồng

*** Kế hoạch thù lao năm 2023:**

Mức chi cho từng chức danh như năm 2022, cụ thể:

a) Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	5.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng/tháng
+ Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty:	2.500.000 đồng/tháng

b) Ban Kiểm soát:

+ Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương từ quỹ tiền lương của Công ty

+ Thành viên Ban Kiểm soát:	2.500.000 đồng/tháng

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.9. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Trên cơ sở Tờ trình của Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán độc

lập trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty:

+ Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C

+ Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.10. Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

3.11. Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI:

1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

Thư ký Đại hội đọc toàn văn nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- Số cổ phần tán thành: 10.926.404 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Bế mạc Đại hội

Đại hội tiến hành chào cờ bế mạc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI **TRƯỞNG BAN**	**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI** **CHỦ TỊCH HĐQT**
Nguyễn Thị Thao	**Diệp Xuân Trường**

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cao su Bến Thành;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cao su Bến Thành ngày 18/5/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Báo cáo của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạch định sản xuất kinh doanh năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, gồm những nội dung sau:

- Lợi nhuận sau thuế	18.621.364.579 đồng
- Lợi nhuận còn lại các năm trước	1.310.569.093 đồng
- Lợi nhuận phân phối năm 2022	19.908.415.638 đồng
- Chi trả cổ tức (12,5%/ vốn ĐL)	15.468.746.250 đồng
- Quỹ Đầu tư phát triển	0 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.439.669.388 đồng
- Quỹ khen thưởng HĐQT, BĐH	0 đồng

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, gồm những nội dung sau:

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu và thu nhập khác	329.665.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế	24.096.500.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế 19.276.500.000 đồng
- Tỷ suất LN trước thuế/vốn điều lệ 19,47 %

*** Kế hoạch đầu tư phát triển:**

Đầu tư xây dựng cơ bản

- *Máy móc, thiết bị, khuôn mẫu* *7.673.000.000 đồng*

Sửa chữa thiết bị, khuôn mẫu

- *Vật tư, phụ tùng thay thế* *4.100.000.000 đồng*

Tổng cộng: 11.773.000.000 đồng

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:**

- Lợi nhuận trước thuế 24.096.500.000 đồng
- Thuế TNDN 4.820.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN 19.276.500.000 đồng
- Chia cổ tức 12.374.997.000 đồng
- Tỷ lệ % cổ tức/vốn CP 10 %

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2023 (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho Công ty, các cổ đông và báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 7. Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 theo nội dung Tờ trình, trong đó:

- Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là 357.000.000 đồng;

- Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023, mức chi cho từng chức danh như năm 2022, cụ thể:

a) Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng
- Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty: 2.500.000 đồng/tháng

b) Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: hưởng lương từ quỹ tiền lương của Công ty
- Thành viên Ban Kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng

Điều 8. Thông qua tờ trình của Ban Kiểm soát, chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty theo nội dung Tờ trình.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo nội dung Tờ trình.

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty theo nội dung Tờ trình.

Điều 11. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cao su Bến Thành biểu quyết thông qua./.

***Nơi nhận*:**
- Cổ đông của Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Đăng trên Website của Công ty;
- Lưu: TK Cty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH

Diệp Xuân Trường